TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÌNH ĐẠI** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **59**/2025/QĐST-DS	*Bình Đại, ngày 14 tháng 5 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 05 tháng 5 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 68/2025/TLST-DS, ngày 13 tháng 3 năm 2025 về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng".

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự :

- *Nguyên đơn:* **Ngân hàng thương mại cổ phần L**.

Địa chỉ: L, số B đường T, phường T, quận H, thành phố Hà Nội, Việt Nam.

- *Người đại diện theo pháp luật:* Ông **Nguyễn Đức T**, chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

- *Người đại diện theo ủy quyền:* Ông **Nguyễn Minh T1**, chức vụ: Phó Giám đốc Chi Nhánh B.

- *Người đại diện theo ủy quyền của ông Nguyễn Minh T1:* Ông **Trần Đỗ Hà C**.

- *Bị đơn:* Bà **Đào Thị T2**, sinh năm 1954.

Địa chỉ: Ấp P, xã L, huyện B, tỉnh Bến Tre.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Đào Thị T2 thừa nhận còn nợ Ngân hàng thương mại cổ phần L số tiền nợ gồm gốc và lãi tạm tính đến ngày 04/5/2025 là 929.267.111 đồng (Chín trăm hai mươi chín triệu hai trăm sáu mươi bảy nghìn một trăm mười một đồng), trong đó, 770.000.000 đồng (Bảy trăm bảy mươi triệu đồng) tiền nợ gốc, 159.267.111 đồng (Một trăm năm mươi chín triệu hai trăm sáu mươi bảy nghìn một trăm mười một đồng) tiền lãi.

Bà Đào Thị T2 có nghĩa vụ trả Ngân hàng thương mại cổ phần L số tiền nợ tạm tính đến ngày 04/5/2025 là 929.267.111 đồng (Chín trăm hai mươi chín triệu hai trăm sáu mươi bảy nghìn một trăm mười một đồng), trong đó, 770.000.000 đồng (Bảy trăm bảy mươi triệu đồng) tiền nợ gốc, 159.267.111 đồng (Một trăm năm mươi chín triệu hai trăm sáu mươi bảy nghìn một trăm mười một đồng) tiền lãi. Thời gian và cách thức trả các bên tự thỏa thuận tại giai đoạn thi hành án.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày 04 tháng 5 năm 2025 cho đến khi thi hành xong, bà Đào Thị T2 còn phải có nghĩa vụ chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quá hạn các bên thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng số HDTD21A2023216 ngày 29/12/2023, Giấy đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ số 21A2023216/01 ngày 29/12/2023 mà các bên đã ký kết.

Trong trường hợp bà Đào Thị T2 không trả nợ hoặc trả không hết nợ thì Ngân hàng TMCP L được quyền yêu cầu xử lý tài sản thế chấp theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số HĐTC21A2021003 ngày 19/01/2021 để ưu tiên thanh toán nợ cho Ngân hàng. Tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số AC 402785 số vào sổ cấp GCN: H00068 do Ủy ban nhân dân huyện B, tỉnh Bến Tre cấp ngày 08/7/2005, tại thửa đất số: 943, tờ bản đồ: 01, diện tích: 300 m^2 , địa chỉ: xã P (nay là xã L), huyện B, tỉnh Bến Tre do bà Đào Thị T2 đứng tên Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

** Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch:*

- H lại cho Ngân hàng thương mại cổ phần L số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 18.264.764 đồng (Mười tám triệu hai trăm sáu mươi bốn nghìn bảy trăm sáu mươi bốn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0011137 ngày 13 tháng 3 năm 2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre.

- Bà Đào Thị T2 có nghĩa vụ chịu toàn bộ án phí. Tuy nhiên, bà Đào Thị T2 là người cao tuổi và có Đơn xin miễn giảm án phí, lệ phí Tòa án nên được miễn án phí theo quy định.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Bến Tre (Phòng KTNV&THA);
- VKSND huyện Bình Đại;
- Chi cục THADS huyện Bình Đại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Phạm Long Hồ